

Số: 99 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và
phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn Đồng Nai**

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025;

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tại Tờ trình số 1060/SNN-TTr ngày 26 tháng 02 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, tối ưu hóa nguồn tài nguyên, mở rộng thị trường tiêu thụ và các kênh tiêu thụ mới, nâng cao khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản tỉnh Đồng Nai tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm thông qua chế biến sâu, giảm tổn thất sau thu hoạch; phát triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông lâm thủy sản Đồng Nai; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực

- 100% các huyện, thành phố rà soát, kiện toàn nhân sự quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản phù hợp với phân công, phân cấp.

- Trên 90% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

b) Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tỷ lệ cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đạt 99%.

- Tỷ lệ cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 95%.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt 99% năm.

- Số lượng được cấp tiêu chuẩn chất lượng (tương đương) VietGAP trồng trọt (diện tích, cơ sở), VietGAHP chăn nuôi (cơ sở), VietGAP thủy sản (diện tích, cơ sở) tăng 10% so với năm 2024.

- Triển khai áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Gia tăng chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản

- Tổn thất sau thu hoạch của các nông sản chủ lực giảm 1%/năm.

- Tỷ trọng giá trị xuất khẩu nông sản chủ lực đạt 60% là sản phẩm chế biến.

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản.

d) Phát triển thị trường nông lâm thủy sản

- Duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Phát triển chuỗi cung ứng bền vững gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm; tăng tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông lâm thủy sản qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại, thương mại điện tử,...) tăng thêm ít nhất 10% so với năm 2025.

- Phát triển thị trường nội địa với tỷ lệ sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng cao (đạt tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, VietGAP, GlobalGAP, VietGAHP, ISO, truy xuất nguồn gốc, OCOP 3 sao trở lên,...) tăng thêm ít nhất 10% (so với năm 2024) trong chuỗi sản xuất, cung ứng, tiêu thụ nông lâm thủy sản.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đảm bảo nguồn lực cơ sở vật chất kỹ thuật cho công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

2. Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

3. Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm chế biến và phát triển thị trường.

4. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường.

5. Chủ động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm vi phạm các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông lâm thủy sản.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí năm 2025. Các đơn vị địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Tài nguyên theo quy định.

b) Triển khai thực hiện và rà soát, góp ý chỉnh sửa, bổ sung các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các cơ sở hoạt động.

c) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các đơn vị, địa phương tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững.

d) Phát triển vùng sản xuất tập trung gắn liền với chế biến các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc.

đ) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, an toàn thực phẩm (ATTP) của Việt Nam và thị trường nhập khẩu

e) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

g) Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm cho các cơ quan truyền thông khi được yêu cầu và tại các cuộc họp báo định kỳ của cấp trên.

h) Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

i) Thực hiện Chương trình giám sát phân tích dư lượng các chất độc hại trên các loại nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

k) Tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm (nếu có).

l) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên ngành cho cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

2. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; cảnh báo xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định.

b) Phối hợp triển khai công tác kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn vào các nhà hàng, bếp ăn tập thể thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sở Công Thương

Triển khai lồng ghép các nội dung của kế hoạch trong lĩnh vực hoạt động do Sở Công Thương chủ trì; lồng ghép với các chương trình, đề án về hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, liên kết, kết nối tiêu thụ nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; tăng cường thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm của lĩnh vực công thương và các cơ sở kinh doanh tại chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và cơ sở kinh doanh theo chuỗi.”

4. Công an tỉnh và Cục Quản lý thị trường tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường công tác thanh, kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông các loại vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, xử lý sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, kém chất lượng, hàng không đảm bảo nhãn mác và phòng chống gian lận, thương mại, hàng gian, hàng giả và các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách cấp huyện để thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 của địa phương.

b) Ổn định nhân sự cho các đơn vị chuyên môn cấp huyện, xã làm công tác quản lý chất lượng ATTP; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

c) Tăng cường quản lý Nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp; triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm theo quy định(nếu có).

d) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp triển khai các chương trình thuộc phạm vi Kế hoạch; căn cứ điều kiện thực tế, để lồng ghép các nội dung vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

e) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc xây dựng và triển khai các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản tại địa phương.

g) Hỗ trợ xây dựng các điểm kinh doanh sản phẩm an toàn; tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.

h) Thống kê, cập nhật thông tin cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản phục vụ công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

i) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện; giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ trước ngày 15/6 và ngày 15/12 gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo đề xuất).

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, đề xuất) để xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục V (thực hiện);
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN.

(Khoa/kehoachattp/14.3-166)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng